CÔNG TY CỔ PHẦN **ANA MARINA NHA TRANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /ANA-MD V/v niêm yết giá dịch vụ cảng biển năm 2023	*Khánh Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam.

Thực hiện Nghị định số 146/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ về Quy định việc niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hoá container bằng đường biển, giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam, cảng kinh doanh dịch vụ container; căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 của Bộ Giao thông Vận tải Ban hành Biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bóc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam.

Công ty Cổ phần Ana Marina Nha Trang kính gửi đăng ký thông tin niêm yết giá và Bảng niêm yết giá hàng hoá dịch vụ (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 01/01/2023.

Công ty Cổ phần Ana Maarina Nha Trang xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã niêm yết./.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4201622294 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANA MARINA NHA TRANG
TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

ĐẶNG BẢO HIẾU

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cảng vụ HHNT (báo cáo);
- Lưu: KT, MD, VP.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Ana Marina Nha Trang.
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Vĩnh Hoà, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.
- Số điện thoại liên lạc: 02583 901 888
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của doanh nghiệp: anamarina.com
- Email: info@anamarina.com
- Họ và tên người nộp biểu mẫu: Nguyễn Thị Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN ANA MARINA NHA TRANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01 /QĐ-ANA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Khánh Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Biểu giá dịch vụ cảng Công vi ːn Bến du thuyền Quốc tế

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ANA MARINA NHA TRANG

- Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Nghị định số 146/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/11/2016 Quy định việc niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hoá Công-te-nơ bằng đường biển, giá dịch vụ tại cảng biển; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; Thông tư số 56/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 28/4/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2016/TT-BTC ngày 28/4/2014;

- Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 của Bộ Giao thông Vận tải Ban hành Biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bóc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4201622294 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp cho Công ty cổ phần Ana Marina Nha Trang ngày 16/5/2022 (đăng ký thay đổi lần thứ 12);

- Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc;

- Căn cứ vào các loại hình dịch vụ cung cấp tại Cảng, các yếu tố cấu thành giá dịch vụ và các chính sách hiện hành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu giá dịch vụ cảng biển áp dụng cho các cá nhân/ đơn vị có sử dụng dịch vụ của Công ty cổ phần Ana Marina Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng/ ban/ bộ phận và đơn vị trực thuộc căn cứ Quyết định thi hành. Trường hợp phát sinh tác nghiệp không nêu tại Biểu giá này các đơn vị có ý kiến về Phòng Kinh doanh để báo cáo xin ý kiến của Tổng Giám đốc trước khi thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: KD, VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4201622294 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ANA MARINA NHA TRANG TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

ĐẶNG BẢO HIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN ANA MARINA NHA TRANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ CẢNG CÔNG VIÊN BẾN DU THUYỀN QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ANA ngày 03. /01/2023 của Tổng Giám đốc Công ty CP Ana Marina Nha Trang)

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Biểu giá dịch vụ cảng biển này được áp dụng cho các đối tượng sau:

1. Tàu thuỷ vận chuyển hành khách, hàng hoá từ Việt Nam đi nước ngoài và từ nước ngoài đến Việt Nam, vận tải quá cảng Việt Nam, vận tải trung chuyển quốc tế thực tế vào, rời, đi qua hoặc neo đậu tại khu vực hàng hải hoặc vùng nước thuộc cảng biển Việt Nam;

2. Tàu thuỷ vận chuyển hành khách, hàng hoá hoạt động hàng hải nội địa giữa các cảng biển Việt Nam;

3. Chủ phương tiện/ đơn vị/ cá nhân có sử dụng dịch vụ cảng biển tại bến cảng Công viên bến du thuyền quốc tế.

4. Hành khách của tàu khách từ nước ngoài đến Việt Nam (hoặc ngược lại) bằng đường biển, đường thủy nội địa vào, rời khu vực hàng hải.

II. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:

1. Tàu thuỷ: bao gồm tàu biển, tàu sông và các loại tàu, thuyền, phương tiện khác (không phân biệt có động cơ hoặc không có động cơ) hoạt động trên biển và các vùng nước nối liền với biển Việt Nam.

2. Vận tải quốc tế: là vận tải hành khách từ Việt Nam đi nước ngoài và từ nước ngoài về Việt Nam, vận tải trung chuyển quốc tế.

3. Người vận chuyển: là người dùng tàu thuỷ thuộc sở hữu cá nhân của mình hoặc thuê tàu thuỷ thuộc sở hữu của người khác để thực hiện vận chuyển hành khách.

4. Người được uỷ thác: là tổ chức, cá nhân được người vận chuyển uỷ quyền để thực hiện các công việc liên quan đến phương tiện, hành khách.

5. Chuyến: tàu thuỷ vào cảng 01 lượt và rời cảng 01 lượt được tính là 01 chuyến.

6. Tổng dung tích - Gross Tonnage (GT) là dung tích toàn phần lớn nhất của tàu thuyền được ghi trong giấy chứng nhận do cơ quan đăng kiểm cấp cho tàu thuyền theo quy định.

III. THỜI GIAN LÀM VIỆC:

1. Thời gian làm việc trong ngày bình thường:

- Ca 1: từ 06 giờ 00 đến 14 giờ 00;

- Ca 2: từ 14 giờ 00 đến 22 giờ 00;

- Ca 3: từ 22 giờ 00 đến 06 giờ 00 sáng ngày hôm sau;

2. Làm việc trong các ngày nghỉ Lễ, Tết: tăng 300% đơn giá dịch vụ quy định.

Các ngày Lễ, tết bao gồm:

- Tết dương lịch (01/01);
- Ngày Tết nguyên đán: ngày cuối năm, các ngày mùng 1, 2, 3 tháng Giêng, âm lịch
- Ngày giỗ tổ Hùng Vương: Ngày 10/3 âm lịch
- Ngày giải phóng đất nước: Ngày 30/4
- Ngày Quốc tế Lao động: Ngày 1/5
- Ngày Quốc Khánh: Ngày 2/9
- Các ngày nghỉ Lễ (Quốc lễ) khác (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

IV. ĐỒNG TIỀN TÍNH GIÁ DỊCH VỤ:

1. Đồng tiền tính giá dịch vụ là Đồng Việt Nam hoặc Đô la Mỹ đối với dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo cung cấp cho tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế.

2. Đồng tiền tính giá dịch vụ là Đồng Việt Nam đối với dịch vụ cầu, bến, phao neo cung cấp cho tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa.

3. Trường hợp chuyển đổi từ Đô la Mỹ sang Đồng Việt Nam thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. ĐƠN VỊ TÍNH VÀ CÁCH LÀM TRÒN:

1. Tổng dung tích (GT) là một trong các đơn vị cơ sở để tính giá dịch vụ tại cảng biển.

2. Đối với tàu thuyền không ghi GT chọn phương thức quy đổi có dung tích GT lớn nhất, được quy đổi như sau:

a) Tàu biển và phương tiện thủy nội địa tự hành: 1,5 tấn trọng tải tính bằng 01 GT;

b) Tàu chở khách (kể cả thủy phi cơ): 01 mã lực (HP, CV) tính bằng 0,5 GT; 01 KW tính bằng 0,7 GT;

c) Tàu thuyền chở khách không ghi công suất máy: 01 ghế ngồi dành cho hành khách tính bằng 0,67 GT; 01 giường nằm tính bằng 04 GT;

3. Đơn vị tính công suất máy: công suất máy chính của tàu thuyền được tính theo HP, CV hoặc KW; phần lẻ dưới 01 HP, 01 CV hoặc 01 KW tính tròn là 01 HP, 01 CV hoặc 01 KW.

4. Đơn vị thời gian:

a) Đối với đơn vị thời gian là ngày: 01 ngày tính là 24 giờ; phần lẻ của ngày từ 12 giờ trở xuống tính bằng 1/2 ngày, trên 12 giờ tính bằng 01 ngày;

b) Đối với đơn vị thời gian là giờ: 01 giờ tính bằng 60 phút; phần lẻ từ 30 phút trở xuống tính bằng 1/2 giờ, trên 30 phút tính bằng 01 giờ.

5. Đơn vị tính giá dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo đối với tàu thuyền là mét (m) cầu, bến, phao neo; phần lẻ dưới 01 m tính bằng 01 m.

PHẦN II: BIỂU GIÁ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

I. GIÁ DỊCH VỤ HÀNG HẢI QUỐC TẾ:

1. Đơn giá dịch vụ buộc hoặc cởi dây: 30 USD/ lần.

2. Giá sử dụng cầu, bến, phao neo:

Đơn vị tính: USD/GT/giờ

STT	VỊ TRÍ NEO ĐẬU	ĐƠN GIÁ
1	Tàu thuyền neo buộc tại cầu, bến	0,0031
2	Tàu thuyền neo buộc tại phao neo	0,0013
3	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu, bến	0,0060
4	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm phao neo	0,0020
5	Tàu thuyền cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu, phao neo	0,0015

3. Hành khách hoạt động vận tải quốc tế:

Đơn vị tính: USD/người

STT	LƯỢT	ĐƠN GIÁ
1	Lượt vào	3,50
2	Lượt rời	3,50
3	Trường hợp tàu thuyền đậu tại khu vực neo đậu được phép sử dụng phương tiện vận tải thủy khác để đưa đón khách vào tham quan du lịch tại đất liền hoặc các đảo và ngược lại	2,50

II. GIÁ DỊCH VỤ HÀNG HẢI NỘI ĐỊA:

1. Đơn giá dịch vụ buộc hoặc cởi dây: 500.000 đồng/ lần.

2. Giá sử dụng cầu, bến, phao neo:

Đơn vị tính: Đồng/GT/giờ

STT	VỊ TRÍ NEO ĐẬU	ĐƠN GIÁ
1	Tàu thuyền neo buộc tại cầu, bến	15,00
2	Tàu thuyền neo buộc tại phao neo	10,00
3	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu, bến	15,00
4	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm phao neo	10,00
5	Tàu thuyền cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu, phao neo	7,50

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm phụ phí sử dụng các tiện ích tại cầu bến, phao neo bao gồm: điện chiếu sáng, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh cảng biển….